

Bản án số: **15** /2021/HS-ST

Ngày 12/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thế Dũng - giáo viên Trường Trung học phổ thông Tân Trào tỉnh Tuyên Quang;

2. Ông Hà Hữu Bình - Giáo viên nghỉ hưu..

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 26/02/2021 đối với bị cáo:

Lâm Thành B, sinh ngày 15/11/2002 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 18, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lâm Văn X và bà Phan Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thành Biên:

Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1948; nơi cư trú: Xóm 3, xã Tr, thành phố T (đã chết).

- Người đại diện cho bị hại Phạm Ngọc H: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 6, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- Những có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lâm Văn X, sinh năm 1980

2. Chị Phan Thị S, sinh năm 1984.

Cùng nơi cư trú: Thôn 18, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (đều có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Nam H1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 6, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 3, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 26/9/2020, bị cáo Lâm Thành B (sinh ngày 15/11/2002) điều khiển xe gắn máy (xe của bà Phan Thị S, mẹ bị cáo) kiểu dáng Sirius, nhãn hiệu SYMEX50 biển kiểm soát 22AA - 051xx (là loại xe giành cho người từ đủ 16 tuổi trở lên được điều khiển mà không bắt buộc có giấy phép lái xe), theo hướng từ xã T, huyện Y đi xã Tr, thành phố T. Khi bị cáo điều khiển xe gắn máy đến khu vực đường Kim Bình, thuộc xóm 3, xã Tr, thành phố T, bị cáo nhìn thấy ông Phạm Ngọc H, đang đi bộ từ lề đường bên trái sang bên phải theo hướng đi của bị cáo, khi cách ông H khoảng 06 mét, nghĩ ông H sẽ dừng lại nhường đường nên bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đi vào mép đường phía bên phải theo chiều đi của bị cáo, thì xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào ông H, làm ông H ngã ra đường, xe gắn máy do bị cáo điều khiển tiếp tục đâm vào xe mô tô Biển kiểm soát 22H4 - 2312 của chị Nguyễn Thị Nam H1, đang dừng ở trong lề đường phía trước, bên phải theo chiều đi của bị cáo, bị cáo bị ngã xuống mép đường. Hậu quả ông H và bị cáo bị thương, phải đi Bệnh viện điều trị, đến khoảng 03 giờ ngày 27/9/2020 ông H chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 181/TT20 ngày 05/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận về việc khám nghiệm tử thi Phạm Ngọc H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng đầu, mặt, lưng, hai tay, hai chân có các vết bầm tụ máu, sây sát, rách mất da. Chấn thương sọ não: Đỉnh chẩm trái có vùng trà sát mất da, xung quanh tụ máu, bầm tím; tổ chức dưới da dập nát, chảy máu, tụ máu diện rộng; xương hộp sọ có vết vỡ từ đỉnh trái xuống phía sau tai trái, qua khe vỡ có rất nhiều máu loãng không đông chảy ra;

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ ngày 26/9/2020, xác định nơi xảy ra tai nạn là đường Kim Bình, thuộc xóm 3, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Nhà máy xi măng Tuyên Quang đi Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Nơi xảy ra tai nạn có mặt đường trải nhựa phẳng, rộng 670cm, lề đường bên phải rộng 140cm. Tại hiện trường phát hiện: Xe mô tô BKS 22H4 - 32yy đổ nghiêng bên phải trong lề đường bên phải, đầu xe hướng Ủy ban nhân dân xã Tr, đuôi xe hướng Nhà máy xi măng Tuyên Quang (vị trí số 1); vùng tạt chất màu nâu đỏ kích thước (180x30)cm,

tâm vùng tạt chất đến mép đường phải là 60cm (vị trí số 2); xe gắn máy biển kiểm soát 22AA - 051xx đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đuôi xe hướng Nhà máy xi măng Tuyên Quang (vị trí số 3); vùng mài trượt trên tường xây, chiều dài 224cm, rộng 10cm, điểm cuối cùng vùng mài trượt cách trục sau xe gắn máy 75cm (vị trí 4).

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 đối với xe mô tô biển kiểm soát 22H4 - 32yy, thể hiện: *Phần đầu xe:* Gương chiếu hậu bên trái bị mất mặt gương, đầu tay nắm bên trái có vùng mài trượt rách cao su; mặt ngoài trên đầu chắn bùn phía trước có vùng mài xước nhựa bám dính tạt chất màu trắng. *Phần thân xe:* Giá đỡ chân phía trước, bên phải bị rách cao su để lộ lõi kim loại, ốp cao su bị xoay lệch về phía trước; ghế ngồi cho trẻ em được gắn với giá đỡ hàng bị móp méo, cong vênh, bung bật khỏi vị trí ban đầu. *Phần đuôi xe:* Tay xách sau xe bị cong vênh, móp méo, toàn bộ yên xe phía sau bọc da bị gãy gập, ốp nhựa bảo vệ khung sườn xe phía sau bị nứt vỡ mất mảng nhựa để lộ các chi tiết máy bên trong; toàn bộ hệ thống đèn xe bị hư hỏng, ốp nhựa bị bật khỏi vị trí ban đầu để lộ các chi tiết đèn và hệ thống dây điện; chắn bùn sau xoay lệch từ trái sang phải, biển kiểm soát cong vênh, móp méo.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 15 giờ 15 phút ngày 30/9/2020 đối với xe gắn máy biển kiểm soát 22AA - 051xx, thể hiện: *Phần đầu xe:* Toàn bộ ốp nhựa đầu xe, cụm đèn chiếu sáng, cụm đèn chiếu sáng, xi nhan bị hư hỏng, bung bật khỏi vị trí ban đầu; tay phanh xoay lệch từ dưới lên trên, bề mặt có vùng mài xước bám dính tạt chất; tay nắm bên phải hệ thống đèn nổ, đèn chiếu sáng bị hư hỏng, bong bật khỏi vị trí ban đầu; khung kim loại đầu xe cong vênh, đầy lùi từ trước về sau; mặt nạ đầu xe bị nứt vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu. *Phần thân xe:* Ốp nhựa sườn xe bên phải có vùng mài xước từ sau về trước, từ dưới lên trên, chân phanh cong vênh, giá đỡ chân phía trước bên phải cong. *Phần đuôi xe:* Toàn bộ bánh xe phía sau bị hư hỏng, xoay lệch từ trái sang phải, nan hoa bị gãy rời khỏi trục xe, trên vành xe có vết mài xước kim loại, bám dính tạt chất màu trắng; mặt ngoài đuôi ống giảm thanh có vùng mài xước kim loại, bám dính tạt chất màu trắng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KLĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu PLUS, biển kiểm soát 22H4 - 23yy giá trị thiệt hại là 410.000 đồng; Xe gắn máy kiểu dáng Sirius, nhãn hiệu SYMEX50, biển kiểm soát 22AA - 051xx giá trị thiệt hại là 1.210.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 1.620.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Thành B đã tác động ông Lâm Văn X và bà Phan Thị S (là bố mẹ của bị cáo) bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Ngọc H, tổng số tiền 90.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; chị Nguyễn Thị Nam H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với xe mô tô biển kiểm soát 22H4 - 23yy; ông Xuân và bà Sen không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại H và thiệt hại đối với xe gắn máy biển kiểm soát 22AA - 051xx.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lâm Thành B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Thành B từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo; thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thành B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang cũng như Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Đại diện người bị hại, anh Nguyễn Anh T trình bày: Tới ngày 26/9/2020 bị cáo Lâm Thanh B đã có hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho ông Phạm Ngọc H, Hậu quả ông H bị thương, phải đi Bệnh viện điều trị, đến khoảng 03 giờ ngày 27/9/2020 ông H chết. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh với tổng số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Anh và gia đình anh đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần dân sự; về hành vi của bị cáo, anh tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Anh Lâm Văn X và chị Phan Thị S) cùng xác nhận, anh chị là bố, mẹ đẻ của bị cáo Lâm Thành B; sau khi sự việc xảy ra, anh chị đã đến gia đình bị hại hỏi thăm và thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 90.000.000 đồng. Do bị cáo B phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên anh chị xác định trách nhiệm bồi thường là của mình và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại anh chị số tiền anh chị đã bồi thường cho gia đình bị hại cũng như số tiền anh chị đã sửa chữa chiếc xe gắn máy mà bị cáo sử dụng gây tai nạn và làm hỏng xe (giá trị thiệt hại là 1.210.000 đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị Nam H1) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã trình bày: Ngày 26/9/2020, bị cáo Lâm Thành B sau khi đâm vào ông H đã tiếp tục đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 22H4 - 23yy của chị đang dừng ở trong lề đường, làm xe của chị bị hư hỏng (giá trị thiệt hại theo định giá là 410.000 đồng). Chị thấy rằng thiệt hại không lớn nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị.

Người bào chữa cho bị cáo (bà Nguyễn Thị Nguyệt – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang) vắng mặt tại phiên toà nhưng trong đơn xin xử vắng mặt và trong luận cứ gửi Hội đồng xét xử, bà Nguyễn Thị Nguyệt trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Lâm Thanh B; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Lâm Thanh B nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thanh B tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/9/2020 bị cáo Lâm Thanh B đã điều khiển xe gắn máy kiêu dáng Sirius, nhãn hiệu SYMEX50 biển kiểm soát 22AA - 051xx khi đến đoạn đường Kim Bình, thuộc xóm 3, xã Tr, thành phố T, do không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ đã đâm vào ông Phạm Ngọc H đang đi bộ từ lề đường bên trái sang bên phải theo hướng đi của bị cáo (vi phạm khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 6, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ). Hậu quả ông H bị chết.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; khi điều khiển xe gắn máy (loại xe giành cho người từ đủ 16 tuổi trở lên được điều khiển mà không bắt buộc có giấy phép lái xe) đã có hành vi vi phạm Vi phạm khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ (khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: *Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương*

tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn) và vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải (khoản 6, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định: *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường*). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức án đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, không thể áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cho bị cáo như đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo được mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi (tính đến ngày phạm tội bị cáo mới được 17 năm 10 tháng 16 ngày tuổi); việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khoản tiền anh Lâm Văn X và bà Phan Thị S là bố mẹ của bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh X và chị S không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với chiếc xe gắn máy và chiếc xe mô tô bị cáo làm hư hỏng khi gây tai nạn, do các chủ sở hữu đều không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang tạm giữ 01 xe gắn máy biển kiểm soát 22AA - 051xx cùng giấy đăng ký xe mang tên Phan Thị S; 01 xe mô tô BKS 22H4 - 23yy. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại cho các chủ sở hữu; giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị Phan Thị S. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Lâm Thành B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thành B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/3/2021).

Giao bị cáo Lâm Thành B cho Ủy ban nhân dân xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Căn cứ Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Lâm Thanh B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lâm Thành B; Đại diện bị hại (anh Nguyễn Đức T); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Lâm Văn X và Chị Phan Thị S) có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị Nam H1) vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Bình - Trần Thế Dũng

Nguyễn Tuấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Đại diện bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Vinh

